

Bản án số: 81/2019/HS-PT
Ngày 06 – 3 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thanh

Các thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Ông Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Thông – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 601/2018/TLPT-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Trần Anh Kh và Dương Quang L do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 305/2018/HS-ST ngày 12/9/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Trần Anh Kh** (Bé Tám), sinh năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 175/65 NCN, Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn A và bà Kiều Thị L1; chung sống như vợ chồng với bà Nguyễn Thị C; có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 104/HSST ngày 22/7/2008 của Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2013 (đã xóa án tích).

Bị bắt tạm giam ngày 11/4/2017 (có mặt);

2. **Dương Quang L**, sinh năm 1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 341/34 I XVNT, Phường 24, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề

nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Quang Q và bà Huỳnh Thị Tuyết H; chung sống như vợ chồng với bà Võ Hồng Ngọc B1; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 1504/HSPT ngày 25/8/2003 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (đã xóa án tích); Bản án số 224/HSST ngày 21/9/2012 của Tòa án nhân dân quận BT xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã xóa án tích).

Bị bắt tạm giam ngày 11/4/2017, (có mặt);

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Anh Kh:*

Ông Trịnh Bá Th – Luật sư Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt);

Ông Đỗ Hải B – Luật sư Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt);

- *Người bào chữa cho bị cáo Dương Quang L:* Bà Lê Nguyễn Quỳnh Thi – Luật sư Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt);

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ ngày 11/4/2017, tại ngã tư cầu TT-LĐC, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Cục điều tra tội phạm về ma túy, Bộ Công an tiến hành kiểm tra xe ô tô màu bạc biển số 51A – 726.32 phát hiện Dương Quang L có hành vi tàng trữ trái phép ma túy để bán nên tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ trong túi vải màu đen của Lịch để ở hàng ghế giữa của xe, bên trong có 02 bọc nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 60,1201g loại Methamphetamine và 15,9988g loại Methamphetamin, thu giữ trong đầu đĩa WinMax trong ô tô có 01 bọc trà màu vàng chứa 01 bọc nylon chứa tinh thể không màu, giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1000,18g loại Methamphetamine.

Vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 11/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Cục điều tra tội phạm về ma túy, Bộ Công an kiểm tra hành chính tiệm uốn tóc GL, do bà Nguyễn Thị C chung sống như vợ chồng với Trần Anh Kh làm chủ, phát hiện thu giữ dưới sàn nhà, cạnh bàn thờ ông địa có 01 túi xách màu đen, bên trong có 01 hũ thủy tinh chứa tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 510,02g loại

Ketamine; 01 hũ thủy tinh nắp nhựa màu cam chứa tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 205,34g loại Ketamine; 01 hũ thủy tinh nắp nhựa màu xanh chứa tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,0861g loại Ketamine; 01 hộp giấy màu đen chứa 04 bìch nylon bên trong chứa tinh thể không màu giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 4,4931g loại Methamphetamine; tổng cộng 1080,792g Methamphetamine (1076,2989 g + 4,4931g) và 715,4461g Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, Kh khai nhận số ma túy thu giữ tại tiệm uốn tóc do Kh mua của C1 ở Quận 6 cách đây 01 tháng với giá 120.000.000 đồng để bán kiếm lời, Kh nhận ma túy bỏ vào túi xách màu đen, mang ra tiệm uốn tóc của bà C, cất giấu dưới sàn nhà, cạnh bàn thờ ông địa. Khuya ngày 10/4/2017 Dương Quang L đặt mua 01 kg ma túy đá của Kh, Kh đặt mua của C1, 20 phút sau C1 hẹn Kh ra cầu Nguyễn Tri Ph để giao ma túy cho Kh, ma túy để trong đầu đĩa WinMax. Ngày 11/4/2017 L đến nhà Kh nhận ma túy, Kh giao cho Nh cầm đầu đĩa đựng 01 kg đem ra xe ô tô cho Lịch.

Đối với bà Nguyễn Thị C, ông Huỳnh Thế A1, La Phi Nh và ông Mã Chí D không biết và không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của Kh nên cơ quan điều tra không xử lý.

Kết luận giám định số 765/KLGD-H ngày 26/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Một thùng carton được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Dương Quang L và hình dấu Công an phường An Khánh, Quận 2 gửi đến giám định bên trong có:

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 60,1201g loại Methamphetamine.
- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 15,9988g loại Methamphetamine.
- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1000,18g loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 767/KLGD-H ngày 01/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Một thùng carton được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị C, Trần Anh Kh và hình dấu Công an Phường 12, Quận 8 gửi đến giám định bên trong có:

- Tinh thể màu trắng trong 01 hũ thủy tinh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 510,02g loại Ketamine.
- Bột màu trắng trong 01 hũ thủy tinh nắp nhựa màu cam là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 205,02g loại Ketamine.

- Bột màu trắng dính trong 01 hũ thủy tinh nắp nhựa màu xanh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0816g loại Ketamine.

- Tinh thể không màu trong 04 gói nylon (bên trong hộp giấy màu đen) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,4931g loại Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 305/2018/HS-ST ngày 12/9/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Anh Kh, Dương Quang L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Trần Anh Kh: tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/4/2017.

+ Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Dương Quang L: tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 13/9/2018, bị cáo Trần Anh Kh có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là quá nặng.

Ngày 14/9/2018, bị cáo Dương Quang L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Anh Kh và Dương Quang L trình bày kháng cáo cho rằng các bị cáo chỉ phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét lại tội danh và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm: Căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang đối với bị cáo Dương Quang L, lời khai của bị cáo Lịch, số lượng ma túy thu giữ được tại tiệm uốn tóc GL, lời khai của bị cáo Trần Anh Kh, biên bản đối chất giữa các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án, có đủ chứng cứ xác định Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Trần Anh Kh, Dương Quang L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội; mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã

tuyên phạt đối với các bị cáo Trần Anh Kh, Dương Quang L là thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Kháng cáo của các bị cáo Trần Anh Kh và Dương Quang L là không có cơ sở, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Khoa và bị cáo Lịch; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Anh Kh trình bày với nội dung: Cấp sơ thẩm chỉ dựa vào lời khai của bị cáo Dương Quang L để quy kết bị cáo Trần Anh Kh phải chịu trách nhiệm hình sự đối với cả số ma túy bắt quả tang của bị cáo L là không có cơ sở, suy đoán bất lợi cho bị cáo Kh. Đối với số ma túy bắt quả tang tại tiệm uốn tóc GL là của bị cáo Trần Anh Kh mua về tàng trữ để sử dụng nên bị cáo Kh chỉ phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Anh Kh xét xử bị cáo Kh về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Dương Quang L trình bày với nội dung: Biên bản phạm tội quả tang, các lời khai của bị cáo Dương Quang L đều xác định bị cáo L đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; đồng thời, bị cáo L chưa có ý định bán số ma túy này cho ai, nên cấp sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là chưa đủ căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Quang L xét xử bị cáo L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Anh Kh và đơn kháng cáo của bị cáo Dương Quang L nộp trong thời hạn, đúng thủ tục theo quy định của pháp luật nên hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định:

[2.1] Vào lúc 01 giờ ngày 11/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Cục điều tra tội phạm về ma túy, Bộ Công an tiến hành kiểm tra xe ô tô đã phát hiện và tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với Dương Quang L, thu giữ trong túi vải màu đen của L để ở

hàng ghế giữa của xe, bên trong có 02 bìch nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 60,1201g và 15,9988g, loại Methamphetamin; trong đầu đĩa WinMax trong ô tô có 01 bìch trà màu vàng chứa 01 bìch nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1000,18g loại Methamphetamine. Bị cáo L đã khai nhận số ma túy trên do bị cáo mua của Trần Anh Kh.

[2.2] Qua lời khai của bị cáo Dương Quang L, vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 11/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Cục điều tra tội phạm về ma túy, Bộ Công an kiểm tra hành chính tiệm uốn tóc GL, do bà Nguyễn Thị C chung sống như vợ chồng với Trần Anh Kh làm chủ, phát hiện thu giữ dưới sàn nhà, cạnh bàn thờ ông địa có 01 túi xách màu đen, bên trong có 01 hũ thủy tinh chứa tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 510,02g loại Ketamine; 01 hũ thủy tinh nắp nhựa màu cam chứa tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 205,34g loại Ketamine; 01 hũ thủy tinh nắp nhựa màu xanh chứa tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,0861g loại Ketamine; 01 hộp giấy màu đen chứa 04 bìch nylon bên trong chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 4,4931g loại Methamphetamine; tổng cộng 1080,792g Methamphetamine (1076,2989 g + 4,4931g) và 715,4461g Ketamine. Tại Cơ quan điều tra, Trần Anh Kh đã khai nhận số ma túy thu giữ tại tiệm uốn tóc nêu trên là do Kh mua về cất giấu tại đây để bán kiếm lời và bị cáo Kh là người đã bán ma túy cho bị cáo L.

[2.3] Xét biên bản phạm tội quả tang đối với bị cáo Dương Quang L, kết quả kiểm tra thu giữ ma túy tại tiệm uốn tóc GL, lời khai ban đầu của bị cáo L và bị cáo Kh phù hợp với biên bản đối chất giữa các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án; nên có đủ chứng cứ xác định các bị cáo Trần Anh Kh và Dương Quang L đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy; trong đó, bị cáo Kh phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng 1080,792 g Methamphetamine (trong đó có 1076,2989 g đã bán cho bị cáo L) và 715,4461g Ketamine, bị cáo Dương Quang L phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng 1076,2989 g Methamphetamine đã mua của bị cáo Kh. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Trần Anh Kh, Dương Quang L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trần Anh Kh và bị cáo Dương Quang L là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã mua bán trái phép ma túy với số lượng rất lớn, thể hiện sự coi thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến

sức khỏe con người, hạnh phúc gia đình, dư luận bất bình lên án. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt tù chung thân là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Anh Kh và Dương Quang L, phù hợp với quy định tại điểm b tiêu mục 3.1 Mục 3 của Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao, đủ đảm bảo cải tạo riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[2.5] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Anh Kh và Dương Quang L kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử các bị cáo Kh và L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận. Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với ý kiến, quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Anh Kh và Dương Quang L; giữ nguyên quyết định về tội danh và hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Kh và bị cáo L.

[2.6] Những ý kiến, quan điểm của các Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Anh Kh và bị cáo Dương Quang L tại phiên tòa phúc thẩm không phù hợp với phân tích, nhận định nêu trên, nên không được chấp nhận.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Trần Anh Kh và bị cáo Dương Quang L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Anh Kh và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Quang L; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 305/2018/HS-ST ngày 12/9/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Tuyên bố các bị cáo Trần Anh Kh (Bé Tám) và Dương Quang L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 34 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt Trần Anh Kh (tên gọi khác: Bé Tám): Tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2017.

+ Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Điều 34 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt Dương Quang L: Tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2017.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Anh Kh và bị cáo Dương Quang L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 06 tháng 3 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao(1);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- TAND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (1);
- Sở tư pháp Tp. Hồ Chí Minh (1);
- Cục THADS Tp. Hồ Chí Minh (1);
- Trại tạm giam Chí Hòa (1);
- Bị cáo (2); Người bào chữa (3);
- Lưu hồ sơ vụ án (3). 14b. (PMT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đình Thanh